

Số: 411 /KH-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 31 tháng 12 năm 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình trọng điểm năm 2022 về phát triển hạ tầng kinh tế - kỹ thuật và phát triển công nghiệp

Căn cứ Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 08/12/2021 của Tỉnh ủy về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; Nghị quyết số 41/2021/NQ-HĐND ngày 11/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; thực hiện chương trình công tác năm 2022 của UBND tỉnh, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình trọng điểm năm 2022 về phát triển hạ tầng kinh tế - kỹ thuật và phát triển công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế với những nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU

- Tập trung huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đầu tư đồng bộ, hiện đại hạ tầng kinh tế - kỹ thuật nhằm phát triển đô thị, nông thôn theo hướng bền vững và từng bước hoàn thiện hạ tầng các khu kinh tế, khu công nghiệp để kêu gọi, thu hút đầu tư phát triển công nghiệp theo hướng phù hợp với tiềm năng, lợi thế của từng địa bàn gắn với bảo vệ môi trường, góp phần xây dựng Thừa Thiên Huế trở thành thành phố trực thuộc Trung ương.

- Tập trung cơ cấu lại ngành công nghiệp, điều chỉnh phân bố không gian công nghiệp phù hợp với tiềm năng, lợi thế, nguồn nhân lực và nhu cầu của thị trường. Phát triển công nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, có hàm lượng công nghệ cao, tăng nguồn thu ngân sách; ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp có thế mạnh và lợi thế so sánh của tỉnh.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tập trung xây dựng, phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - kỹ thuật đồng bộ, hiện đại

1.1. Về quy hoạch phát triển đô thị, nông thôn:

- Tập trung hoàn thành các quy hoạch, đề án quan trọng: (1) Quy hoạch tỉnh Thừa Thiên Huế thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; (2) Quy hoạch chung đô thị Thừa Thiên Huế; (3) Đề án sắp xếp địa giới hành chính đô thị Thừa Thiên Huế; (4) Đề án phân loại đô thị Thừa Thiên Huế trực thuộc Trung ương trên nền tảng bảo tồn và phát huy giá trị di sản cố đô và bản sắc văn hoá Huế; (5) Đề án thành lập thị xã Phong Điền và sắp xếp thành lập các xã, phường thuộc thị xã Phong Điền; (6) Đề án Phát triển kinh tế - xã hội vùng đầm phá Tam Giang - Cầu Hai đến năm 2030.

- Tập trung rà soát các quy hoạch chung đô thị, nông thôn, khu chức năng để kịp thời điều chỉnh phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội; tiếp tục nâng cao tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu; gắn công tác quy hoạch đô thị với bố trí nguồn lực đầu tư đồng bộ kết cấu hạ tầng đô thị và chỉnh trang đô thị. Xây dựng và quản lý thực hiện tốt các Quy hoạch 1/5.000, 1/2.000 trên địa bàn.

- Tiếp tục triển khai Chương trình phát triển đô thị tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030. Tập trung đầu tư thành phố Huế đảm bảo các tiêu chí, tiêu chuẩn của đô thị loại I; xây dựng Phong Điền đạt tiêu chí đô thị loại IV, xây dựng hệ thống hạ tầng đô thị Chân Mây; nâng cấp và từng bước hình thành các đô thị mới: Lộc Thủy, Lộc Vĩnh, Lộc Tiến, Vinh Hiền, Vinh Hưng, Thanh Hà, Phú Mỹ đạt tiêu chí đô thị loại V; hạ tầng các xã lên phường theo chương trình phát triển đô thị của tỉnh. Nâng cấp đô thị thị xã Hương Trà và Hương Thủy theo định hướng phát triển của Tỉnh.

1.2. Về hạ tầng giao thông:

Phối hợp với các cơ quan Trung ương đơn đốc đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các dự án trọng điểm: Quốc lộ 49A, Quốc lộ 49B, đường cao tốc Cam Lộ - La Sơn, mở rộng nhà ga hành khách Cảng hàng không quốc tế Phú Bài.

Tiếp tục đầu tư hệ thống giao thông đối ngoại do địa phương quản lý, tập trung các tuyến kết nối khu vực đô thị trung tâm và các đô thị vệ tinh nhằm tạo động lực và có tính chất lan tỏa phát triển kinh tế xã hội: đường Phú Mỹ - Thuận An, đường Chợ Mai - Tân Mỹ, đường phía Tây phá Tam Giang - Cầu Hai (đoạn Phú Mỹ-Phú Đa). Triển khai thực hiện các dự án Tuyến đường bộ ven biển và cầu qua cửa Thuận An, đường Nguyễn Hoàng và cầu Vượt sông Hương, Đường Tố Hữu nối dài đi sân bay Phú Bài, đường vành đai 3,...

Tiếp tục thực hiện các dự án chỉnh trang đô thị: Chương trình phát triển các đô thị loại II (các đô thị xanh); dự án Phát triển cơ sở hạ tầng du lịch hỗ trợ cho tăng trưởng toàn diện khu vực tiểu vùng Mê Công mở rộng -giai đoạn 2, dự án thành phần tỉnh Thừa Thiên Huế; dự án Cầu bắc qua sông Lợi Nông; đường Đào Tấn nối dài; mở rộng, nâng cấp đường Hà Nội. Triển khai thực hiện dự án tuyến đường dọc sông Hương (phía Nam) đoạn từ cầu Dã Viên đến đường Huyền Trân Công Chúa; Nâng cấp, mở rộng đường Nguyễn Gia Thiều,..

1.3. Về hạ tầng cấp nước và xử lý nước thải:

Tập trung triển khai các dự án cấp nước sạch. Tiếp tục thực hiện đảm bảo tiến độ và chất lượng dự án Cải thiện môi trường nước thành phố Huế. Ưu tiên đầu tư hệ thống xử lý nước thải cho các khu công nghiệp.

1.4. Về hạ tầng cấp điện:

Đảm bảo việc hỗ trợ cung cấp điện thi công đến hàng rào công trình theo quy hoạch. Tập trung đầu tư vào các tiêu chuẩn liên quan đến chất lượng đô thị như: cấp điện sinh hoạt, tỷ lệ đường phố chính được chiếu sáng, tỷ lệ đường khu nhà ở, ngõ xóm được chiếu sáng,...

1.5. Phát triển hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông:

Tập trung triển khai Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế. Hoàn thành dự án Phát triển dịch vụ đô thị thông minh và dự án Hoàn thiện chính quyền điện tử tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2018 - 2020. Vận hành hệ thống quản lý đầu tư công trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế,...

Xây dựng và triển khai hạ tầng viễn thông cáp quang băng rộng phủ trên 90% hộ gia đình, 97% thôn; số thuê bao băng rộng di động đạt tỷ lệ 90/100 dân; tỷ lệ người sử dụng Internet đạt trên 70%; phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh.

1.6. Về hạ tầng thương mại, du lịch:

Đôn đốc tiến độ thực hiện các dự án xây dựng trung tâm thương mại, siêu thị, trung tâm mua sắm cao cấp, khu dịch vụ đa chức năng phục vụ nhu cầu mua sắm của người dân và khách du lịch như: Trung tâm thương mại dịch vụ giải trí và khách sạn Nguyễn Kim, Trung tâm thương mại dịch vụ tại khu A - Đô thị mới An Vân Dương; Siêu thị vật liệu thông minh thuộc khu C - Đô thị mới An Vân Dương, Trung tâm thương mại dịch vụ tại phường Tứ Hạ, thị xã Hương Trà,...Phát triển nhanh các loại hình bán lẻ hiện đại kết hợp với đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng loại hình chợ và cửa hàng bán lẻ truyền thống; chuyển đổi mô hình quản lý; xây dựng Chợ văn minh thương mại.

Tập trung đầu tư hệ thống hạ tầng phục vụ phát triển du lịch: Các tuyến đường kết nối hạ tầng từ thành phố Huế đến khu vực trọng điểm du lịch quốc gia (Lăng Cô - Cảnh Dương), điểm du lịch quốc gia (Bạch Mã), các di tích đến vùng biển, đầm phá,...

1.7. Về hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, thích ứng với biến đổi khí hậu:

Tiếp tục đầu tư các dự án bảo vệ bờ biển. Đầu tư nâng cấp đê, kè chống xói lở bờ sông, bờ biển, nâng cấp các đoạn đê xung yếu; đầu tư các dự án nhằm tăng khả năng thoát lũ, giảm ngập úng vùng hạ du, thấp trũng như: Hệ thống tiêu thoát lũ Phò Lợi - Mộc Hàn - Phú Khê; Nâng cấp hệ thống đê sông Thiệu Hóa; Hệ thống thoát lũ Hói Ngã Tư, huyện Quảng Điền; Đê bờ hữu sông Đại Giang đoạn qua xã Thủy Tân, thị xã Hương Thủy; Kè chống sạt lở bờ sông Tả Trạch đoạn từ cầu Khe Tre đến trung tâm Y tế huyện Nam Đông; Nâng cấp mở rộng kết hợp nạo vét gia cố bờ hói Hàng Tổng, huyện Quảng Điền; Nạo vét và xây dựng Kè hói Đốc Sơ - An Hòa; Sửa chữa, nâng cấp hồ Thọ Sơn, xã Hương Xuân; Sửa chữa, nâng cấp đập La Ý, huyện Phú Vang; Nâng cấp các công trình thủy lợi huyện A Lưới; Sửa chữa, nâng cấp đập Khe Mang, thị trấn Phong Điền; Nâng cấp sửa chữa các công trình trạm bơm chống hạn Tây Nam Hương Trà, thị xã Hương Trà; Nâng cấp, sửa chữa trạm bơm Phong Sơn, Đông Vinh, Chương - Bình, Vinh Phú thuộc huyện Quảng Điền, Phong Điền. Triển khai dự án “Tăng cường khả năng chống chịu với những tác động của biến đổi khí hậu cho các cộng đồng dễ bị tổn thương ven biển” do Quỹ khí hậu xanh viện trợ không hoàn

lại thông qua Chương trình Phát triển của Liên hợp quốc; Dự án Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ (JICA 2) và Dự án đầu tư rừng mưa nhiệt đới.

1.8. Về hạ tầng Khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp phục vụ phát triển ngành công nghiệp:

a) Hạ tầng khu công nghiệp:

Bố trí nguồn lực xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh trong khu công nghiệp, khu kinh tế.

Đôn đốc, hỗ trợ các nhà đầu tư thực hiện dự án xây dựng kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp: Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Gillimex; Khu công nghiệp Phú Bài giai đoạn 4 (đợt 1); Khu công nghiệp Phong Điền của các nhà đầu tư Công ty cổ phần Prime Thiên Phúc, Công ty TNHH C&N Vina Huế - Hàn Quốc, Công ty Viglacera; Khu công nghiệp Tứ Hạ giai đoạn 1 của Công ty TNHH Hello Quốc tế Việt Nam; Khu công nghiệp La Sơn giai đoạn 1 của Công ty TNHH Vitto. Xúc tiến đầu tư hạ tầng khu công nghiệp Phú Đa, Quảng Vinh. Kêu gọi đầu tư nhà ở, hạ tầng xã hội, dịch vụ phục vụ công nhân gắn với phát triển khu công nghiệp.

b) Hạ tầng Khu Kinh tế Chân Mây - Lăng Cô:

- Đẩy nhanh tiến độ thi công Đường phía Đông đầm Lập An, Đường trục chính Khu đô thị Chân Mây, Đường nối Khu phi thuế quan với cảng Chân Mây. Triển khai San lấp mặt bằng khu đất ký hiệu KT3 và khu đất cạnh khu đất ký hiệu KT3. Triển khai dự án Đê chắn sóng cảng Chân Mây - giai đoạn 2.

- Tập trung triển khai đầu tư xây dựng các dự án Khu liên hợp sản xuất, lắp ráp Kim Long Motors Huế, Nhà máy sản xuất công nghiệp,...

- Tập trung thu hút, kêu gọi các nhà đầu tư lớn trong nước và nước ngoài có thương hiệu, kinh nghiệm đầu tư, quản lý dự án trong các lĩnh vực như: đô thị, nhà ở (quy mô diện tích khoảng 500ha); lĩnh vực công nghiệp (dự án phụ trợ sản xuất, lắp ráp ô tô, thiết bị điện tử, dược phẩm, thiết bị y tế, công nghệ thông tin, khu liên hợp sản xuất công nghiệp kính); lĩnh vực cảng biển (các bến số 4, 5, 6, 7 – Cảng Chân Mây, có thiết chế cảng container), logistics; lĩnh vực du lịch, dịch vụ, trong đó, tập hỗ trợ, đẩy nhanh tiến độ hoàn thành đưa vào hoạt động mục tiêu kinh doanh casino dự án Laguna Lăng Cô, phát triển khu du lịch, nghỉ dưỡng, đô thị tại khu vực Cảnh Dương, biển Lăng Cô - đầm Lập An.

- Tiếp tục kêu gọi đầu tư khu phi thuế quan, hạ tầng cảng và dịch vụ cảng Chân Mây.

c) Hạ tầng cụm công nghiệp:

Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật 04 cụm công nghiệp gồm: cụm công nghiệp Vinh Hưng, cụm công nghiệp Điền Lộc, cụm công nghiệp Hương Phú và

cụm công nghiệp Bình Thành; đầu tư mở rộng cụm công nghiệp Tứ Hạ (giai đoạn 3) và tiếp tục đầu tư hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật các cụm đã đi vào hoạt động đảm bảo tuân thủ quy hoạch chi tiết đã được phê duyệt, phần đầu có 03 cụm công nghiệp được đầu tư hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn theo quy định gồm: cụm công nghiệp An Hòa, cụm công nghiệp Tứ Hạ, cụm công nghiệp Thủy Phương.

1.9. Về hạ tầng kỹ thuật khác:

Tiếp tục đầu tư hệ thống thu gom, xử lý chất thải rắn ở các huyện. Hoàn thành dự án Xử lý triệt để ô nhiễm môi trường do rác thải sinh hoạt tại các khu vực trọng điểm trên địa bàn tỉnh (bãi rác Hương Bình), Dự án cải tạo bãi chôn lấp số 2 Thủy Phương. Triển khai dự án lò đốt rác thải sinh hoạt tại khu xử lý chất thải rắn Lộc Thủy, huyện Phú Lộc, Bãi chôn lấp rác dự phòng Phú Sơn. Khởi công Dự án lò đốt rác Phú Sơn của nhà đầu tư.

2. Về phát triển công nghiệp

2.1. Một số chỉ tiêu:

- Công nghiệp - xây dựng chiếm 34 - 35% trong cơ cấu kinh tế. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 10%, giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá so sánh 2010) năm 2022 đạt 42.600 tỷ đồng, tăng 10% so với thực hiện năm 2021. Kim ngạch xuất khẩu 1.130 triệu USD, tăng 10 - 12%; kim ngạch nhập khẩu: 750 triệu USD bằng so với năm 2021.

- Nâng tỷ lệ lấp đầy các KCN Phú Bài giai đoạn III và IV khoảng 20%, KCN Phong Điền bình quân đạt khoảng 35%, các KCN còn lại trên 25%. Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường: 30 - 40%.

2.2. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu:

- Triển khai có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 03/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phục hồi sản xuất tại các khu vực sản xuất công nghiệp trong bối cảnh phòng, chống dịch bệnh Covid-19 nhằm chủ động, tạo điều kiện thuận lợi khôi phục và thông qua phương án sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, đảm bảo vừa duy trì sản xuất kinh doanh vừa đảm bảo an toàn phòng, chống dịch.

- Ban hành, phổ biến và triển khai: (i) Chính sách hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh nhằm giảm bớt khó khăn, tạo thuận lợi cho quá trình đầu tư của nhà đầu tư; đồng thời góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo ra các điều kiện cần thiết khi tham gia hội nhập kinh tế quốc tế; (ii) Chính sách hỗ trợ di dời các cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp vào cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm góp phần thực hiện mục tiêu phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp theo hướng phát triển bền vững, đảm bảo an sinh xã hội và bảo vệ môi trường.

Có chính sách thu hút doanh nghiệp đầu tư vào các ngành công nghiệp phục vụ nông nghiệp, nông thôn, nhất là phục vụ sản xuất và chế biến nông sản. Phát triển mạnh các nghề, làng nghề gắn với phát triển du lịch và xuất khẩu.

- Xây dựng các hợp phần Phương án phát triển khu công nghiệp, khu kinh tế và Phương án phát triển cụm công nghiệp giai đoạn 2021 – 2030 trong Quy hoạch tỉnh; triển khai Đề án “Khảo sát, đánh giá thực trạng cụm công nghiệp và định hướng phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2030”; Đề án phát triển công nghiệp nông thôn tỉnh đến năm 2025 đã được phê duyệt tại Quyết định số 597/QĐ-UBND ngày 12/3/2019 của UBND tỉnh.

- Tăng cường công tác giám sát chặt chẽ tiến độ triển khai các dự án đầu tư sản xuất công nghiệp trên địa bàn; đồng thời tập trung hỗ trợ tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc liên quan trong quá trình triển khai dự án để sớm đưa các dự án vào hoạt động đúng tiến độ, góp phần tăng năng lực sản xuất và tạo bước đột phá cho ngành công nghiệp tỉnh trong thời gian tới; đặc biệt các dự án Nhà máy Kanglongda Huế; Khu liên hợp sản xuất, lắp ráp Kim Long Motor Huế; Khu liên hợp sản xuất công nghiệp kính; Nhà máy sản xuất frit; Nhà máy sản xuất trang phục lót và hàng thể thao;...

- Xúc tiến các Tập đoàn lớn, có thương hiệu đầu tư phát triển các ngành công nghiệp tạo năng lực mới, có tính đột phá cho nền kinh tế. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, đảm bảo tính sẵn sàng trong công tác xúc tiến, kêu gọi, thu hút đầu tư và đón đầu làn sóng dịch chuyển đầu tư FDI từ các nước sang Việt Nam mà tỉnh đang có tiềm năng, lợi thế và nhu cầu sau khi dịch Covid-19 được kiểm soát.

- Tiếp tục thực hiện các chỉ đạo của Chính phủ và cơ quan trung ương về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp quốc gia năm 2022. Triển khai thực hiện các giải pháp cải thiện vị thứ xếp hạng các chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) nhằm tạo điều kiện thuận lợi để thu hút hiệu quả các nguồn vốn đầu tư xã hội, nhất là khu vực kinh tế tư nhân và khu vực FDI.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh tham mưu UBND tỉnh ban hành danh mục các đề án, dự án, nhiệm vụ cụ thể, quy định thời gian hoàn thành và phân công các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm chủ trì theo dõi, đôn đốc tiến độ, trình ban hành danh mục trước ngày 15/01/2022; chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị, đoàn thể và các địa phương có liên quan để triển khai thực hiện Kế hoạch này, báo cáo UBND tỉnh tình hình thực hiện theo định kỳ 6 tháng, năm.

2. Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan tổ chức chỉ đạo, thực hiện các nội dung liên quan trong Kế hoạch.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tham mưu bố trí nguồn vốn ngân sách tỉnh quản lý, huy động các nguồn vốn hợp pháp khác cho việc thực hiện Kế hoạch.

4. Các Sở, ngành tăng cường làm việc với các Bộ ngành liên quan để phối hợp đẩy nhanh dự án của Trung ương trên địa bàn, tranh thủ nguồn vốn ngân sách Trung ương do Bộ, ngành quản lý.

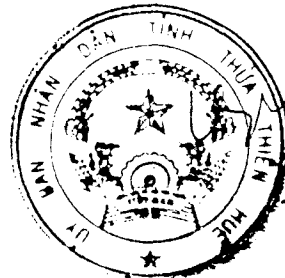
5. Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh rà soát các thủ tục, đơn đốc các nhà đầu tư triển khai các dự án và xúc tiến kêu gọi đầu tư vào Khu kinh tế, Khu công nghiệp.

6. Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các cơ quan đơn vị; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, có khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành, địa phương kịp thời báo cáo UBND tỉnh để giải quyết, tháo gỡ./.

Nơi nhận:

- Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP Huế;
- VP: CPV và các PCVP;
- Lưu: VT, TH, XDCB.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Phương